

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ R
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/DS-ST
Ngày: 23/6/2022
“*V/v tranh chấp hợp đồng vay*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ R, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Nhận

2. Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 57/2023/TLST- DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ: 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210, Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1981. Chuyên viên Ngân hàng A - Chi nhánh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà Võ Thị B, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khóm X, phường L, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu

(anh Y có đơn xin xét xử vắng mặt; bà B vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/01/2023, các lời khai trong hồ sơ nguyên đơn Ngân hàng A (sau đây gọi tắt là A) – Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn Y trình bày: Ngày 10/3/2017 Ngân hàng A cùng bà Võ Thị B có ký hợp đồng tín dụng số

0357/TC/2017/HĐ/CNBacLieu. Theo hợp đồng Ngân hàng A cho bà B vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn cho vay 60 tháng; hình thức trả nợ gốc và lãi được trả định kỳ hàng tháng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà B đã không thanh toán đủ và đúng hạn nợ gốc lãi cho Ngân hàng A, nên Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu bà B có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng cụ thể: Nợ gốc 5.906.837 đồng, nợ lãi là 1.036.697 đồng (tạm tính đến ngày 22/11/2022), tổng là 6.943.534 đồng.

Bị đơn bà Võ Thị B dù đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố nhưng vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án cũng như vắng mặt tại phiên toà xét xử mà không có lý do chính đáng, nên Toà án không thể ghi nhận ý kiến của bà Vàng.

Nguyên đơn giao nộp bản tự khai kèm bảng kê tính gốc, lãi tính đến ngày 23/6/2023, yêu cầu bà B có trách nhiệm thanh toán nợ gốc là: 5.906.837 đồng; nợ lãi là 1.716.420 đồng, tổng là 7.623.257 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thực hiện đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc gửi các văn bản cho Viện kiểm sát đầy đủ, đúng thời hạn. Tại phiên tòa hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi cho những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Từ khi thụ lý đến khi xét xử nguyên đơn tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn vắng mặt nên áp dụng Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A; buộc bà B trả số tiền vay nợ gốc là: 5.906.837 đồng, nợ lãi là 1.716.420 đồng (tạm tính đến ngày 23/6/2023), tổng gốc và lãi: 7.623.257 đồng; và lãi tính tiếp ngày 24/6/2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ yêu cầu của đương sự tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Võ Thị B, cư trú tại Khóm X, phường L, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

[2]. Về tố tụng: Bị đơn bà Võ Thị B đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Căn cứ hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ của bà B, đủ cơ sở xác định: Ngân hàng A đã cho bà B vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn cho vay 60 tháng; hình thức trả nợ gốc và lãi được trả định kỳ hàng tháng. Căn cứ bản sao kê theo dõi của Ngân hàng A, trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng bà B đã không thanh toán đủ vốn gốc và lãi cho Ngân hàng A, nên bà B đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng A. Do đó, Ngân hàng A khởi kiện đối với bà B là có căn cứ chấp nhận.

[3.2]. Căn cứ bảng kê tính gốc, lãi, lãi phạt mà Ngân Hàng A giao nộp, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở xác định bà B còn nợ Ngân hàng A tổng số tiền 7.623.257 đồng (Trong đó: Nợ gốc là: 5.906.837 đồng; nợ lãi tạm tính đến ngày 23/6/2023 là 1.716.420 đồng). Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc bà B trả cho Ngân hàng A tổng số tiền 7.623.257 đồng. Đồng thời chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng A về việc tính lãi phát sinh từ ngày 24/6/2023 cho đến khi bà B thanh toán hết các khoản nợ cho Ngân hàng.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R là phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là Võ Thị B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với số tiền 7.623.257 đồng x 5% án phí có giá ngạch = 381.162 đồng. Ngân hàng A không phải chịu án phí.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 158, khoản 2 Điều 227, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 90, 91 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với bà Võ Thị B về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bà Võ Thị B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A số tiền 7.623.257 đồng (Bảy triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn hai trăm năm bảy đồng). Trong đó, Nợ gốc 5.906.837 đồng; nợ lãi tạm tính đến ngày 23/6/2023 là 1.716.420 đồng.

Kể từ ngày 24/6/2022 bà Võ Thị B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà bà B phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc bà Võ Thị B phải chịu 381.162 đồng (Ba trăm tám mươi một nghìn một trăm sáu mươi hai đồng).

3.2. Án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng A không phải chịu, Ngân hàng A đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng, tại Biên lai thu số: 0014535 ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã R, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- + TAND tỉnh Bạc Liêu;
- + VKSND cùng cấp;
- + Chi cục THADS cùng cấp;
- + Các đương sự;
- + Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thuý